

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU GÓP VỐN DỰ KIẾN
PROPOSED BASKET OF COMPONENT SECURITIES FOR CAPITAL CONTRIBUTION

Kính gửi/Dear: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam/ *Viet Nam securities Depository and Clearing Corporation*
- Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư/ *Authorised Participants and Investors*

- Tên CTQLQ/ *Fund Management Company*: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital/ *VinaCapital Fund Management Joint Stock Company*
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)/ *Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited*
- Tên quỹ ETF/ *ETF name*: QUỸ ETF VINACAPITAL VN50 GROWTH/ *VINACAPITAL VN50 GROWTH ETF*
- Địa chỉ trụ sở/ *Main office address*: Lầu 17, tòa nhà SunWah, 115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam/
17th Floor, Sun Wah Tower, 115 Nguyen Hue Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Chúng tôi thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu dự kiến để góp vốn lập QUỸ ETF VINACAPITAL VN50 GROWTH lần đầu như sau
We announce the proposed basket of components for capital contribution to establish the VINACAPITAL VN50 GROWTH ETF as follow:

- Thời gian đăng ký góp vốn/ *IPO subscription registration period*: 04/03/2026 – 26/03/2026
- Thời gian thực hiện góp vốn/ *IPO subscription period*: 27/03/2026 – 03/04/2026
- Đơn vị tính: 1 lô ETF tương đương 100.000 chứng chỉ quỹ ETF/ *Unit: 1 ETF lot = 100,000 ETF certificates*

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu dự kiến hoá đơn 1 lô ETF/ *Components and weighting of component securities for 1 ETF lot:*

STT <i>No.</i>	Mã chứng khoán <i>Securities code</i>	Số lượng (CP)/ Giá trị (VND) <i>Volume/ Amount</i>	Tỷ lệ % trong danh mục <i>Weight (%)</i>
I.Chứng khoán/ <i>Stock</i>		988,300,000	98.83
1	ACB	1,200	2.84
2	BID	100	0.49
3	CH	300	0.53
4	CTG	400	1.52
5	DGC	100	0.69
6	DIG	400	0.65
7	DXG	400	0.63
8	EIB	400	0.86
9	FPT	700	6.90
10	FRT	100	1.67
11	GEX	300	1.08
12	GMD	200	1.43
13	HCM	200	0.47
14	HDB	1,300	3.61
15	HPG	2,300	6.18
16	KBC	300	1.03
17	KDH	300	0.86
18	LPB	900	3.78
19	MBB	1,100	3.19
20	MSB	700	0.84
21	MSN	500	3.90
22	MWG	600	5.51
23	NAB	400	0.57
24	NLG	200	0.58
25	NVL	700	0.90
26	OCB	200	0.23
27	PDR	300	0.54
28	PNJ	100	1.16
29	REE	100	0.62
30	SBT	200	0.47
31	SHB	1,000	1.55
32	SSB	500	0.85
33	SSI	500	1.56
34	STB	600	3.67
35	TCB	1,100	3.88
36	TCH	300	0.48
37	TPB	400	0.69
38	VCB	300	1.94
39	VCI	200	0.71
40	VHM	600	6.18
41	VIB	600	1.02
42	VIC	600	9.05
43	VIX	500	1.11
44	VJC	100	1.68
45	VND	300	0.55
46	VNM	400	2.76
47	VPB	1,600	4.53
48	VPI	100	0.60
49	VPL	100	0.86
50	VRE	500	1.47
II.Tiền/ <i>Cash</i>		11,700,000	1.17
III.Tổng/ <i>Total (=I+II)</i>		1,000,000,000	100



- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spread between the value of basket of component securities and the value per ETF lot:*

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value*: (VND)

988,300,000

+ Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per ETF lot*: (VND)

1,000,000,000

+ Giá trị chênh lệch/ *Spread in value (if any)*: (VND)

11,700,000

+ Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/ *Plan to reduce the spread:*

. Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With subscription order:*

Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ *Transfer cash component*

- Các trường hợp CKCC trong danh mục thực hiện hoán đổi chuyển đi hoặc nhận về được thay bằng tiền (nếu có)/ *In case, component securities can be replaced by cash (if any)*

Những mã chứng khoán nằm trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế đầu tư theo quy định của Pháp Luật, hoặc Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của Pháp Luật có liên quan (sẽ cập nhật tại thông báo về Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu góp vốn chính thức)

Securities in the Basket of Component Securities that the Authorized Participant/Investor is restricted from investing in accordance with regulations, or for which the Authorized Participant/Investor has not yet completed the treasury share trading procedures in accordance with relevant regulations (to be updated in the the Official Basket of Component Securities for capital contribution)

- Các trường hợp chứng khoán cơ cấu phát sinh sự kiện doanh nghiệp (nếu có)/ *State if component securities shall have corporate action (if any):*

- Các nội dung khác có liên quan (nếu có)/ *Other information (if any):*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; we shall be legally responsible for any misrepresentation.

Đại diện Công ty cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital



Brook Colin Taylor

Tổng Giám Đốc
General Director

